

Số: 1218 /KH-ĐHPVĐ

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 10 năm 2018

KẾ HOẠCH
Đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2018 - 2019

I. Căn cứ

- Phương hướng, nhiệm vụ năm học 2018 - 2019 của Trường Đại học Phạm Văn Đồng;
- Nghị quyết số 02/NQ-HĐKĐCLGD ngày 10/9/2017 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Phạm Văn Đồng;
- Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo của giáo dục đại học;
- Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;
- Quyết định số 188/QĐ-ĐHPVĐ ngày 10/4/2018 về việc ban hành Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục giai đoạn 2018 – 2022 và tầm nhìn đến năm 2030.

II. Nội dung

Trường Đại học Phạm Văn Đồng xây dựng kế hoạch công tác Đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2018 - 2019, cụ thể như sau:

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian hoàn thành	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
A	Triển khai hoạt động cải tiến chất lượng giáo dục theo kiến nghị của Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục (nội dung cải tiến theo phụ lục 1).	Trong năm học	Các đơn vị	
B	Triển khai các nội dung tự đánh giá CTĐT, CSGD theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT và Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT			
I	Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các biểu mẫu, quy định về lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan và tích hợp vào phần mềm khảo sát.	Tháng 10 - 11/2018	Phòng KT-ĐBCLGD	
II	Tham mưu tổ chức tập huấn và triển khai hoạt động TĐG CTĐT cho cán bộ viên chức.	Tháng 11/2018	Phòng KT-ĐBCLGD	
III	Triển khai hoạt động rà soát chuẩn đầu ra, hoàn thiện CTĐT và đánh giá chất lượng CTĐT.			
III.1	Lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan làm cơ sở cho việc rà soát chuẩn đầu ra, hoàn thiện CTĐT			
1	Lấy ý kiến phản hồi của cựu SV, gồm các nội dung:			
1.1	Về tình hình việc làm của SV sau 01 năm tốt nghiệp (trong đó có đề cập đến chất lượng, hiệu quả công việc).	Tháng 12/2018	- TT HTSV&QHDN (chủ trì) - Các khoa (phối hợp)	Đối với tất cả các ngành đào tạo của trường
1.2	Về chuẩn đầu ra, chất lượng CTĐT (trong	Tháng 12/2018	- Các khoa (chủ trì)	

	đó có đề cập đến phương pháp đánh giá KQHT, việc công bố, phản hồi KQHT của trường).		- Phòng Đào tạo (phối hợp) - Phòng KT-ĐBCLGD (phối hợp) - TT HTSV&QHDN (phối hợp)	Đối với CTĐT ngành CNTT và CNKT Cơ khí
2	<i>Lấy ý kiến phản hồi của Nhà sử dụng lao động, gồm các nội dung:</i>			
2.1	Về chuẩn đầu ra, chất lượng CTĐT.	Tháng 12/2018	- Các khoa (chủ trì) - Phòng Đào tạo (phối hợp) - Phòng KT-ĐBCLGD (phối hợp) - TTHTSV&QHDN (phối hợp)	Đối với CTĐT ngành CNTT và CNKT Cơ khí
2.2	Về hiệu quả/chất lượng công việc đối với SV tốt nghiệp (<i>đặc biệt là khả năng tự nghiên cứu, sáng tạo để tiếp cận công nghệ/dây chuyền sản xuất mới</i>).	Tháng 02/2019	- TT HTSV&QHDN (chủ trì) - Các khoa (phối hợp) - Phòng Đào tạo (phối hợp) - Phòng KT-ĐBCLGD (phối hợp)	Đối với tất cả các ngành đào tạo của trường
2.3	Về nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT.	Tháng 12/2018	- Các khoa (chủ trì) - Phòng Đào tạo (phối hợp) - TT HTSV&QHDN (phối hợp) - Phòng KT-ĐBCLGD (phối hợp)	Đối với CTĐT ngành CNTT và CNKT Cơ khí
3	<i>Lấy ý kiến của Giảng viên, nhân viên gồm các nội dung sau:</i>			
3.1	Về chất lượng CTĐT, phương pháp kiểm tra đánh giá.	Tháng 12/2018	- Các khoa (chủ trì) - Phòng Đào tạo (phối hợp) - Phòng KT-ĐBCLGD (phối hợp)	Đối với CTĐT ngành CNTT và CNKT Cơ khí
3.2	Về sự hài lòng về cơ sở vật chất, nguồn học liệu, chất lượng phục vụ của thư viện. Về môi trường làm việc, hoạt động hỗ trợ, phục vụ đào tạo của nhà trường.	Tháng 6/2019	- Phòng HC-QT (chủ trì) - TTTT TL (chủ trì trong việc lấy ý kiến hài lòng đối với TTTT TL) - Phòng KT-ĐBCLGD (phối hợp) - Các khoa (phối hợp)	
4	<i>Lấy ý kiến phản hồi đối với sinh viên, gồm các nội dung:</i>			
4.1	Về hoạt động giảng dạy của giảng viên.	Theo kế hoạch năm học	Phòng KT-ĐBCLGD	
4.2	Về chất lượng đào tạo khóa học.	Tháng 6/2019	Phòng KT-ĐBCLGD	
4.3	Về sự hài lòng về cơ sở vật chất, nguồn học liệu, chất lượng phục vụ của thư viện. Về môi trường cảnh quan, hoạt động hỗ trợ, phục vụ đào tạo của nhà trường.	Tháng 6/2019	- Phòng HC-QT (chủ trì) - TTTT TL (chủ trì trong việc Lấy ý kiến hài lòng đối với TTTT TL) - Phòng KT-ĐBCLGD (phối hợp) - Các khoa (phối hợp)	
III.2	Triển khai hoạt động rà soát chuẩn đầu ra của CTĐT.	Tháng 2/2019	- Các khoa (chủ trì) - Phòng Đào tạo (phối hợp) - Phòng KT-ĐBCLGD (phối hợp)	Đối với CTĐT ngành CNTT và CNKT Cơ khí

III.3	Xây dựng ma trận các kỹ năng của từng CTĐT (<i>trong đó thể hiện sự đóng góp của các học phần vào việc đạt chuẩn đầu ra</i>).	Tháng 3/2019	- Các khoa (chủ trì) - Phòng Đào tạo (phối hợp) - Phòng KT-ĐBCLGD (phối hợp)	Đối với CTĐT ngành CNTT và CNKT Cơ khí
III.4	Rà soát, bổ sung/điều chỉnh/cập nhật đề cương môn học/học phần .	Tháng 3/2019	- Các khoa (chủ trì) - Phòng Đào tạo (phối hợp)	Đối với CTĐT ngành CNTT và CNKT Cơ khí
III.5	Xây dựng Bản mô tả CTĐT/CTDH và Bản mô tả môn học/học phần.	Tháng 3/2019	- Các khoa (chủ trì) - Phòng Đào tạo (phối hợp)	Đối với CTĐT ngành CNTT và CNKT Cơ khí
IV	Xây dựng triết lý giáo dục của trường. Kế hoạch/tài liệu liên quan đến việc giới thiệu/phổ biến triết lý giáo dục.	Tháng 01/2019	Phòng Đào tạo	
V	Sổ theo dõi việc khiếu nại/kết quả trả lời khiếu nại về kết quả học tập của người học.	Theo kế hoạch năm học	- Phòng KT-ĐBCLGD (đối với môn chung) - Các khoa (đối với môn riêng)	
VI	Xây dựng Sổ tay giảng viên.	Tháng 12/2018	- Phòng Đào tạo (chủ trì) - Các khoa (phối hợp)	
VII	Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học.	Theo kế hoạch năm học	- TTHTSV&QHDN (chủ trì) - Phòng CTHSSV (phối hợp) - Đoàn TN, Hội SV (phối hợp)	
VIII	Xây dựng cơ sở dữ liệu về y tế học đường.	Từ tháng 9/2018 đến tháng 7/2019	- Phòng HC-QT (chủ trì) - Phòng CTHSSV (phối hợp)	
IX	Tiếp tục thực hiện việc ghi chép thông tin, tình trạng máy móc, thiết bị sau mỗi lượt thực hành, thí nghiệm,... vào sổ theo dõi ở các phòng thực hành, thí nghiệm.	Theo kế hoạch năm học	- Phòng HC-QT (chủ trì) - Các Khoa (phối hợp)	
C	Triển khai viết báo cáo tự đánh giá CTĐT ngành CNTT và ngành CNKT Cơ khí			
	Triển khai viết và hoàn thiện báo cáo tự đánh giá CTĐT cho 02 ngành CNTT và ngành CNKT Cơ khí.	Tháng 7/2019	- Khoa CNTT - Khoa CNKT Cơ khí - Các đơn vị (phối hợp)	Có kế hoạch chi tiết riêng
D	Kiểm tra, giám sát hoạt động đào tạo và phục vụ đào tạo			
1	Kiểm tra hành chính việc thực hiện giảng dạy và phục vụ.	Theo kế hoạch năm học	- Phòng TCCB - Phòng Đào tạo	
2	Giám sát các kỳ thi kết thúc học phần.	Theo kế hoạch năm học	- BGH - Phòng KT-ĐBCLGD - Các khoa	
E	Thực hiện ba công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Tháng 11/2018	- Phòng HC-QT (chủ trì) - Các đơn vị (phối hợp)	

III. Tổ chức thực hiện

Hiệu trưởng yêu cầu Trường các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung được phân công, lồng ghép vào kế hoạch hoạt động hàng tháng của đơn vị để đảm bảo đúng tiến độ, gửi kế hoạch thực hiện về nhà trường **trước ngày 30/10/2018**.

Các đơn vị báo cáo chi tiết bằng văn bản kết quả thực hiện cho Ban Giám hiệu **đợt 1 trước ngày 31/12/2018** và **đợt 2 trước ngày 30/7/2019** để báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Cục KT&KĐCLGD - Bộ GD-ĐT (b/c);
- Hiệu trưởng;
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Công đoàn, Đoàn TN, Hội SV;
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu: VT, KT-ĐBCLGD.



TS. Trần Đình Thám

PHỤ LỤC 1
NỘI DUNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC THEO KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG KĐCLGD


Nội dung	Tồn tại	Hoạt động khắc phục	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
Sứ mạng, mục tiêu	Việc rà soát, chỉnh sửa sứ mạng, mục tiêu của Nhà trường chưa được tiến hành định kì, thường xuyên, chưa được quảng bá rộng rãi trong địa phương, xã hội.	- Ban hành quy định về xây dựng, rà soát, chỉnh sửa và phát triển sứ mạng, mục tiêu của trường. - Có kế hoạch quảng bá rộng rãi hơn nữa sứ mạng của nhà trường đến các thành phần bên ngoài xã hội để biết và giám sát.	- Phòng TCCB (chủ trì) - Các đơn vị (phối hợp)	Tháng 11/2018	
	Chiến lược phát triển của Nhà trường chưa được xây dựng một cách khoa học như chưa có lộ trình cụ thể và điều kiện nguồn lực thực hiện.	- Điều chỉnh, bổ sung Chiến lược phát triển một cách có khoa học hơn (cần chú ý đến việc phân bổ nguồn lực (con người và tài chính) rõ ràng, cụ thể hơn để thực hiện các mục tiêu đề ra). - Xây dựng kế hoạch giám sát và chương trình hành động trong từng giai đoạn để thực thi chiến lược phát triển.	Phòng TCCB	Tháng 11-12/2018	
Tổ chức và Quản lý	Chưa đánh giá tính hiệu quả của các văn bản tổ chức và quản lý của Nhà trường.	Định kỳ tổ chức hội nghị, báo cáo tổng kết để đánh giá tính hiệu quả của các văn bản tổ chức, quản lý và rà soát, hiệu chỉnh các văn bản quản lý.	Phòng HC-QT	Tháng 6/2019	
	Việc kết nạp đảng viên trẻ trong CBVC còn chậm so với chỉ tiêu đề ra, số lượng SV được kết nạp còn hạn chế.	Các chi bộ phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động tham mưu cho Đảng ủy thực hiện việc kết nạp Đảng viên theo chỉ tiêu đã đề ra.	- Đảng ủy trường - Các chi bộ - Các đơn vị liên quan	Tháng 11-12/2018	
	Công tác lưu trữ chưa được tốt, phòng lưu trữ của trường chưa được đầu tư đúng mức, còn thô sơ chưa đúng với quy định.	Tham mưu đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất cho công tác lưu trữ đúng theo quy định.	Phòng HC-QT	Tháng 10/2018	
CTĐT	Trong quá trình xây dựng CTĐT, Nhà trường chưa có điều kiện tham khảo các CTĐT tiên tiến của một số trường đại học có uy tín quốc tế.	Có kế hoạch cải tiến CTĐT theo quy định hiện hành.	- Phòng Đào tạo (chủ trì) - Các Khoa (phối hợp)	Theo năm học	Thực hiện đối với tất cả các CTĐT
	Chưa quan tâm nhiều đến sự tham gia đóng góp ý kiến của các bên liên quan	Xây dựng kế hoạch định kỳ với nhiều hình thức đảm bảo tính đa dạng, linh hoạt, hiệu quả trong	- Phòng Đào tạo (chủ trì)	Tháng 11/2018	Thực hiện đối với tất cả



	khí xây dựng và rà soát, điều chỉnh CTĐT.	việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp từ các bên liên quan cho CTĐT để làm cơ sở cho việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung, xây dựng CTĐT.	- Các Khoa (phối hợp)		<i>các CTĐT</i>
	Chưa tổ chức thực hiện công tác tự đánh giá toàn bộ CTĐT.	Xây dựng lộ trình để đăng ký kiểm định chất lượng CTĐT theo Thông tư 04/2016/TT- Bộ GDĐT trong giai đoạn 2018 - 2022	- Phòng KT-ĐBCLGD (chủ trì) - Phòng Đào tạo (phối hợp) - Các Khoa (phối hợp)	Tháng 11-12/2018	
HDĐT	Số lượng học phần/môn học sử dụng ngân hàng đề thi/câu hỏi còn quá ít.	Triển khai xây dựng ngân hàng đề thi/câu hỏi cho các học phần/môn học có đủ điều kiện.	- Phòng KT-ĐBCLGD (chủ trì) - Các khoa (phối hợp) - Phòng Đào tạo (phối hợp)	Tháng 11/2018	
	Hiện tại, Trường chỉ lưu bảng điểm tại khoa chuyên môn, Phòng Đào tạo, điều này chưa đảm bảo theo đúng quy định.	Triển khai việc lưu trữ kết quả học tập của sinh viên theo quy định hiện hành.	- Phòng Đào tạo (chủ trì) - Các khoa/bộ môn (phối hợp) - Phòng KT-ĐBCLGD (phối hợp)	Tháng 10/2018	
	So với quy định thời gian SV tiếp nhận thông tin về kết quả học tập thường chậm do sự chưa ổn định của hệ thống mạng internet và website trường. Việc kết nối dữ liệu về kết quả học tập của người học trên phần mềm quản lý đào tạo và website trường còn hạn chế về kỹ thuật, chưa kết nối cập nhật thường xuyên, thời gian giữa hai lần cập nhật còn dài.	Xây dựng kế hoạch nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT để cải thiện việc kết nối dữ liệu về kết quả học tập của người học với website trường.	- Phòng HC-QT (chủ trì) - Phòng Đào tạo (phối hợp)	Tháng 12/2018	
Đội ngũ CBQL, GV, NV	Số lượng giảng viên đi học tập và tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học ở nước ngoài còn ít; số lượng bài báo đăng trên các tạp chí nước ngoài cũng còn hạn chế.	Điều chỉnh, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ để hỗ trợ, tạo điều kiện cho giảng viên nâng cao trình độ ngoại ngữ.	- Phòng KH-TC (chủ trì) - Phòng TCCB (phối hợp)	Tháng 10/2018	

	Kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ kỹ thuật viên và chuyên viên của Nhà trường còn chưa được thường xuyên.	Thường xuyên tham mưu cử đội ngũ kỹ thuật viên và chuyên viên tham gia học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ trong và ngoài nước.	Phòng TCCB	Trong năm học	
	Một số CBVC chưa quan tâm đến các hoạt động của trường, còn có tâm lý ngại đấu tranh, không mạnh dạn đóng góp ý kiến.	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát huy hơn nữa quyền dân chủ cơ sở, tạo điều kiện để CBVC quan tâm và tích cực tham gia đóng góp ý kiến cho sự phát triển của Nhà trường.	Các đơn vị trong trường	Trong năm học	
Người học	Các thông tin cụ thể về hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá chưa thể hiện đồng bộ trong miêu tả CTĐT, đề cương chi tiết các học phần, trong sổ tay SV và trên website của Nhà trường.	Thực hiện đồng bộ việc miêu tả các thông tin về hình thức kiểm tra đánh giá các học phần/môn học đặc thù theo từng ngành đào tạo, bộ môn, đảm bảo sự công khai, minh bạch, đồng bộ trên các kênh thông tin cho mọi đối tượng SV.	- Các Khoa/Bộ môn (chủ trì) - Phòng CTHSSV (chủ trì) - Phòng Đào tạo (phối hợp)	Trong năm học	<i>Thực hiện đối với tất cả các ngành đào tạo</i>
	Chưa có thống kê đầy đủ về tần suất, mức độ sử dụng và hiệu quả của các cơ sở vật chất phục vụ công tác học tập và rèn luyện của SV. Điều kiện cơ sở vật chất của Nhà trường chưa đủ đáp ứng các hoạt động ngoại khóa, văn hóa, TDTT qui mô lớn cho mọi SV.	- Thực hiện việc thống kê đầy đủ về tần suất, mức độ sử dụng và hiệu quả của các cơ sở vật chất phục vụ công tác học tập và rèn luyện của SV. - Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất cho các khu sinh hoạt ngoại khóa, TDTT.	- Phòng HC-QT (chủ trì) - Các đơn vị (phối hợp)	Tháng 3-4/2019	
	Nhiều hoạt động của Đoàn, Hội còn mang tính dàn trải, thiếu tính linh hoạt và thiếu đa dạng; chưa có nhiều hoạt động phát huy tính tích cực, sáng tạo của người học; chưa có nhiều hoạt động rèn luyện kỹ năng mềm cho người học.	- Triển khai các hoạt động mục tiêu, chủ điểm cho từng học kỳ, khuyến khích sự tham gia của các đoàn viên từ các Liên chi vào các công tác SV và cộng đồng, nâng cao trách nhiệm xã hội, tạo sức lan tỏa trong cộng đồng. - Tiếp tục phát triển các câu lạc bộ học thuật dành cho SV. - Tăng cường mở các lớp bồi dưỡng kỹ năng mềm cho SV.	- Đoàn TN - Hội SV	Trong năm học	
	- Các nguồn học bổng tài trợ khuyến khích học tập còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu cho các đối tượng người học cần được hưởng lợi.	Mở rộng các mối quan hệ với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nhằm huy động thêm các nguồn tài trợ thông qua quỹ học bổng.	Trung tâm Hỗ trợ SV và Quan hệ Doanh nghiệp	Trong năm học	

	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ tìm kiếm việc làm cho SV. - Chưa tổ chức nhiều các cuộc tọa đàm giữa cựu SV, doanh nghiệp và SV cuối khóa về các kỹ năng tìm việc làm, khởi nghiệp, tự tạo việc làm và giữ liên lạc với trường và với các cựu SV. - Chưa xây dựng cơ sở dữ liệu về cựu người học gắn với tình hình việc làm để tiện cho việc khảo sát, lấy ý kiến cũng như tranh thủ sự hỗ trợ của cựu người học đối với công tác đào tạo của trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển quy mô hoạt động của Trung tâm Hỗ trợ SV và Quan hệ doanh nghiệp. - Xây dựng quy chế phối hợp giữa Nhà trường với doanh nghiệp trong đào tạo, định hướng thực tập nghề nghiệp và tạo việc làm cho SV sau tốt nghiệp. - Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình hành động "SV với việc làm". - Tăng cường tổ chức các cuộc tọa đàm giữa cựu SV, doanh nghiệp và SV cuối khóa về các kỹ năng tìm việc làm, khởi nghiệp, tự tạo việc làm,... - Nâng cao hiệu quả việc thu thập thông tin việc làm của SV tốt nghiệp. - Tham mưu thành lập Hội Cựu SV. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Nhà trường với Cựu SV. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Hỗ trợ SV và Quan hệ Doanh nghiệp (chủ trì) - Đoàn TN (phối hợp) - Hội SV(phối hợp) 	Trong năm học	
NCKH	Chưa có các đề tài NCKH ở cấp Bộ, cấp Nhà nước hay hợp tác với các doanh nghiệp. Các đề tài NCKH cấp tỉnh cũng còn rất ít. Việc gắn kết hoạt động NCKH và phát triển công nghệ của trường với các viện NCKH, trường đại học và doanh nghiệp còn nhiều hạn chế.	Có giải pháp khuyến khích giảng viên tham gia đề tài NCKH cấp Bộ, cấp Nhà nước, cấp tỉnh nhiều hơn nữa.	Phòng QLKH&HTQT	Trong năm học	
	Số lượng bài báo trên mỗi GV hằng năm còn ở mức thấp. Đa số bài báo được đăng ở tạp chí Khoa học và Công nghệ của trường. Tạp chí Khoa học & Công nghệ trường chưa được nằm trong danh mục của Hội đồng chức danh GS Nhà nước.	Tham mưu mời các Giáo sư tham gia Hội đồng biên tập Tạp chí KH-CN của trường để được nằm trong danh mục Hội đồng chức danh GS Nhà nước.	Phòng QLKH&HTQT	Trong năm học	
	Đội ngũ cán bộ tham gia làm NCKH ở trường, đặc biệt là các cán bộ đóng vai trò đầu tàu còn mỏng.	Thu hút tiến sĩ, các nhà khoa học trẻ về trường công tác, giảng dạy, nghiên cứu khoa học.	Phòng TCCB	Trong năm học	

	Các quy định về sở hữu trí tuệ mới chỉ mang tính chung chung, chưa đi vào các giải pháp cụ thể.	Điều chỉnh, bổ sung quy định về sở hữu trí tuệ (Nên bổ sung thêm hướng dẫn chi tiết và hướng dẫn cụ thể hơn cho cán bộ GV về cách thức làm hồ sơ, nộp hồ sơ đăng ký bản quyền, đăng ký và giữ bằng phát minh sáng chế, cách đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp, sở hữu công nghiệp,...)	Phòng QLKH&HTQT	Trong năm học	
HTQT	Hoạt động hợp tác quốc tế còn chưa được phát triển, số chương trình và dự án hợp tác còn ít, việc đóng góp đào tạo nguồn nhân lực và tăng cường trang thiết bị phục vụ các hoạt động đào tạo và NCKH còn khiêm tốn.	- Xây dựng chiến lược và đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế trong trường. - Xây dựng chính sách khuyến khích CBVC tham gia hoạt động hợp tác quốc tế.	Phòng QLKH&HTQT	Trong năm học	
Thư viện, trang thiết bị và CSVC	Hàng năm kinh phí chi mua sách còn ít.	Tăng cường kinh phí mua sách, giáo trình hàng năm để phục vụ giảng dạy, nghiên cứu, học tập.	- Phòng KH-TC (chủ trì) - TTTTTL (phối hợp) - Các Khoa (phối hợp)	Trong năm học	
	Tại các khu giảng đường, thí nghiệm còn thiếu bảng tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy, bảng thông báo các số điện thoại khẩn cấp, tủ thuốc sơ cấp cứu hỗ trợ y tế.	Bổ sung cho các khu giảng đường, thí nghiệm các bảng tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy, số điện thoại khẩn cấp, tủ thuốc sơ cấp cứu hỗ trợ y tế.	Phòng HC-QT	Trong năm học	
	Khu đất ở cơ sở 509 Phan Đình Phùng hiện đang sử dụng nhưng chưa được cấp giấy Chứng nhận QSD đất.	Triển khai xác lập quyền sử dụng đất cho khu đất 509 Phan Đình Phùng.	Phòng HC-QT	Trong năm học	
	Chiến lược phát triển cơ sở vật chất trung hạn, dài hạn chưa được chi tiết hóa, chưa có các chỉ tiêu cụ thể cần phải đạt được. Nguồn lực tài chính để triển khai quy hoạch chưa được đề cập đến. Kinh phí chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách của tỉnh Quảng Ngãi cấp nên bị động trong việc xây dựng quy hoạch.	Tiếp tục đề xuất Tỉnh ủy, UBND tỉnh tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở Trường ĐHPVĐ giai đoạn 2.	- Phòng HC-QT (chủ trì) - Phòng KH-TC (phối hợp)	Trong năm học	

Tài chính và Quản lý tài chính	Chưa lấy ý kiến của các bộ phận trong trường về việc phân bổ, sử dụng kinh phí ngân sách; chưa có đánh giá về hiệu quả sử dụng nguồn tài chính trong các hoạt động đào tạo, NCKH.	Thường xuyên thu nhận ý kiến phản hồi về việc phân bổ, sử dụng kinh phí ngân sách của các đơn vị để điều chỉnh nguồn kinh phí cấp cho phù hợp hơn.	Phòng KH-TC	Trong năm học	
	Cơ cấu chi của nhà trường chưa được hợp lý (chi cho con người chiếm tỷ trọng lớn). Chưa có biện pháp hiệu quả để đa dạng nguồn thu.	Cân đối cơ cấu chi cho các hoạt động của Trường hợp lý hơn và có biện pháp để đa dạng hóa nguồn thu.	Phòng KH-TC	Trong năm học	

Ghi chú: Tất cả các hoạt động cải tiến đều phải có minh chứng.